

Số: 2025/QC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUY CHẾ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022-2027 CÔNG TY CP TƯ VẤN CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG CONINCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO (Công ty CONINCO) tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2022 - 2027 theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được ủy quyền dự họp (theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 07/11/2025) có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung là một [01] người.

2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn, điều kiện để trở thành thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CONINCO:

- Không thuộc các trường hợp không được phép quản lý điều hành doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

- Tiêu chuẩn về vốn phải đáp ứng điều kiện là cổ đông sở hữu từ mười [10%] phần trăm tổng số cổ phần phát hành trở lên hoặc là người của cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ mười [10%] phần trăm tổng số cổ phần phát hành trở lên đề cử là thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

Điều 3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT.

2. Số lượng ứng cử viên tối thiểu là 1 người.

3. Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định như sau:

- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phát hành trở lên được đề cử 01 người vào Hội đồng quản trị.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào Hội đồng quản trị

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

- Đơn ứng cử.
- Đơn đề cử ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị (nếu là cổ đông/nhóm cổ đông đề cử).
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Bản sao hợp lệ: Căn cước công dân; các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn.

2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ

đồng bất thường năm 2025 trước ngày 20/11/2025 theo địa chỉ:

Người nhận:

- Lê Thanh Minh – Người phụ trách quản trị Công ty
- Điện thoại: 0903286589
- Địa chỉ: Phòng 807 CONINCO Tower - số 4 Phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội.

3. Chỉ những hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/đề cử theo quy định mới được đưa vào danh sách ứng cử viên bầu bổ sung Hội đồng quản trị và công bố tại Đại hội.

Điều 5. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc được uỷ quyền nhân với số lượng thành viên HĐQT cần bầu của kỳ bầu cử.

2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng viên được lựa chọn. Nhưng tổng số phiếu bầu không được quá số lượng được ghi trong Phiếu bầu.

Điều 6. Hình thức tiến hành bầu cử

1. Phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông sẽ được phát 01 phiếu bầu cử thành viên HĐQT theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
- Phiếu bầu cử là phiếu hợp lệ đóng dấu của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa, ghi thêm thông tin;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu lớn hơn số lượng được ghi trong Phiếu bầu;

- Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu ngay khi biểu quyết của nghị quyết.

- Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

2. Cách ghi phiếu bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột số phiếu bầu tương ứng tại dòng tên ứng viên đó.

- Nếu không bầu ứng viên nào, cổ đông điền “0” vào cột số phiếu bầu tương ứng tại dòng tên ứng viên đó.

- Cổ đông có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên còn lại của HĐQT thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần của các ứng cử viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 8. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng CONINCO thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2025 và chỉ có hiệu lực cho ứng cử/đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Cường

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU CỬ THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DỒN PHIẾU

1. Phiếu bầu cử: Mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị theo thứ tự A,B,C... Cổ đông dùng số phiếu bầu của mình ghi vào ô chọn cho người mà mình tin nhiệm cạnh danh sách tên của từng ứng cử viên và bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết số lượng thành viên Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ 2022-2027 là 1 người. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của cổ đông Nguyễn Văn A là:
 $(10.000 \times 1) = 10.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Dồn hết 10.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị .

Trường hợp 2: Chia 10.000 phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị theo tỷ lệ cổ đông Nguyễn Văn A tự quyết nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 10.000 phiếu biểu quyết.

2. Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

Tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 10.000 phiếu biểu quyết.

3. Hướng dẫn cách ghi:

Phiếu bầu của ông Nguyễn Văn A được ghi như sau:

Trường hợp 1: có thể dồn hết số phiếu bầu cho một ứng cử viên

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	10.000
2	Ứng cử viên B	0
3	Ứng cử viên C	
4	Ứng cử viên D	
5	Ứng cử viên E	

Trường hợp 2: có thể chia đều số phiếu bầu cho các ứng cử viên hoặc cho các ứng viên trong danh sách theo do cổ đông tự quyết định nhưng không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	2.000
2	Ứng cử viên B	2.000
3	Ứng cử viên C	2.000
4	Ứng cử viên D	2.000
5	Ứng cử viên E	2.000

Tổng số phiếu bầu: 10.000 Phiếu bầu của ông A đã hợp lệ.

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

Số: 100108/2025/QCĐH-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO được tổ chức theo các điều khoản sau:

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO (sau đây gọi tắt là Công ty CONINCO).

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành, bỏ phiếu và kiểm phiếu tại Đại hội.

Điều 2. Mục tiêu

- Đảm bảo việc tuân thủ theo quy định của Luật pháp và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch nhằm bảo vệ quyền lợi cho cổ đông.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia chịu trách nhiệm thực hiện theo các Điều khoản tại Quy chế này.

Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

A. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung cần biểu quyết bằng phiếu biểu quyết.

3. Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai: Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền dự họp; Chương trình và Tài liệu Đại hội trên trang thông tin điện tử Công ty: <https://coninco.com.vn>

4. Đăng ký tham dự Đại hội: Các cổ đông xác nhận đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho Ban tổ chức trước ngày Đại hội để thuận lợi cho việc lập danh sách và kiểm tra tư cách cổ đông theo Thông báo mời họp.

Khi tới tham dự họp Đại hội, mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền phải mang theo giấy tờ tùy thân (CCCD hoặc hộ chiếu) để xác nhận tư cách dự họp và nhận phiếu biểu quyết của Ban tổ chức.

5. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

B. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

1. Các cổ đông hay người đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.

2. Tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa. Nghiêm túc chấp hành nội quy và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Khi tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội phải được sự đồng ý của Chủ tọa, và phát biểu ý kiến ngắn gọn tập trung vào nội dung thảo luận, không lặp lại các ý kiến đưa ra và đã trả lời/giải đáp trước đó. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho các cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký và giải đáp các thắc mắc đưa ra.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông dự họp, thống kê danh sách cổ đông có mặt và phiếu biểu quyết;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký, Ban kiểm phiếu

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025. Chủ tọa đề cử Thư ký cuộc họp và Ban kiểm phiếu để thông qua Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc mà được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến của cuộc họp.

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

c. Khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép, cổ đông và người không có trách nhiệm, không được ra vào địa điểm: tổ chức Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu làm việc.

5. Thư ký cuộc họp có nghĩa vụ:

a. Ghi chép đầy đủ và trung thực diễn biến cuộc họp, những vấn đề được thông qua và còn lưu ý tại cuộc họp; soạn Biên bản họp và Nghị quyết cuộc họp và các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa;

b. Thực hiện nhiệm vụ một cách chính xác, trung thực.

6. Ban kiểm phiếu có nghĩa vụ:

- Xác định kết quả kiểm phiếu cho các nội dung thông qua tại Đại hội; Lập Biên bản kiểm phiếu; Bàn giao phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa;

- Thực hiện nhiệm vụ một cách chính xác, trung thực.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách chốt cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 07/11/2025.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ tiến hành thông qua các nội dung theo chương trình đã gửi cho các cổ đông.

- Đại hội thông qua đề xuất của Chủ tọa về Thư ký cuộc họp và Ban kiểm phiếu bằng cách giơ tay biểu quyết đồng ý hoặc không đồng ý.

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- Thông qua chương trình Đại hội (theo chương trình đã gửi cho các cổ đông)

- Trình bày, thảo luận và biểu quyết thông qua từng vấn đề trong chương trình.
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 9. Biểu quyết và thể lệ biểu quyết thông qua nội dung tại Đại hội

1. Phiếu biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết được phát khi đăng ký tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết do Công ty CONINCO phát hành được đóng dấu của Công ty; Phiếu biểu quyết có nội dung: Tên của cổ đông/người được uỷ quyền – Số cổ phần sở hữu, số cổ phần được uỷ quyền, tổng số phiếu biểu quyết, nội dung của từng nghị quyết cần lấy ý kiến. Với mỗi nội dung biểu quyết đều có ô đánh dấu: Đồng ý ; Không có ý kiến; Không đồng ý.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu không do Công ty CONINCO phát hành, ghi thêm các nội dung không theo yêu cầu của Chủ tọa, bị rách, gạch xóa hay đánh dấu hơn 2 ý kiến, không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông thì phần biểu quyết cho nội dung đó được coi là không hợp lệ.

- Trong một Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết và các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của nội dung này độc lập không làm ảnh hưởng đến nội dung biểu quyết của nội dung còn lại.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc làm Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn thì cổ đông liên hệ với Ban tổ chức để cấp lại Phiếu biểu quyết mới trước khi kiểm phiếu xong và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý nào đó không có mặt được đến hết chương trình và chưa bỏ Phiếu biểu quyết thì phải gửi lại Phiếu đã biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại Đại hội cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu không gửi lại, Ban Kiểm phiếu sẽ xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề biểu quyết tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết: Khi biểu quyết, cổ đông/người được uỷ quyền đánh dấu vào các ô lấy ý kiến cho các nội dung biểu quyết và bỏ phiếu vào thùng theo điều hành của Chủ tọa.

3. Nguyên tắc kiểm phiếu:

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi Chủ tọa tuyên bố bỏ phiếu cho đến khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng. Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu theo các nội dung cần lấy ý kiến, thống kê kiểm phiếu và ghi biên bản, báo cáo Chủ tọa và thư ký cuộc họp kết quả kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.

Chương IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội cổ đông:

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung biểu quyết được thông qua khi được trên 50% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận được quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty;

- Đối với nội dung bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 thì được biểu quyết theo phương thức bầu dồn phiếu và người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.

- Đối với nội dung thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty phải được thông qua khi đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản cuộc họp;

- Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi Bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản chung

Quy chế này gồm 5 Chương 12 Điều, được thông qua và có hiệu lực khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Cường

Số: /2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Về việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ,
thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027, cụ thể như sau:

1. Lý do bầu bổ sung:

Ông Nguyễn Văn Công là Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đã qua đời ngày 16/6/2025 (Công ty CONINCO đã công bố thông tin ngày 19/6/2025). Do đó, phải bầu bổ sung 01 (một) Thành viên Hội đồng quản trị để đảm bảo số lượng Thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO.

2. Thông tin ứng cử, đề cử bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị:

- Họ và tên: Giới tính:

- Ngày tháng năm sinh:

- Trình độ học vấn:

Hồ sơ của ứng cử viên được gửi kèm theo tờ trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ,
THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG-CONINCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Về việc: Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ,
thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và thực tế hoạt động của Công ty, đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Trân trọng./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Cường

THUYẾT MINH SỬA ĐỔI CỦA ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG – CONINCO

(Kèm theo Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày 03/12/2025)

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
Điều 1 Khoản 1 Điểm i.	i. “ <i>Người điều hành Công ty</i> ” bao gồm Người Đại diện theo Pháp luật, Tổng Giám đốc, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.	i. “ <i>Người điều hành Công ty</i> ” bao gồm Người Đại diện theo Pháp luật, Tổng Giám đốc, <u>Phó Tổng Giám đốc</u> , Kế toán trưởng.	Sửa đổi khái niệm một số thuật ngữ sát nghĩa với thực tế;
Điều 2 Khoản 4	4. Trụ sở chính: - Địa chỉ: Số 4 Phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, <u>quận Đống Đa</u> , thành phố Hà nội.	4. Trụ sở chính: - Địa chỉ: Số 4 Phố Tôn Thất Tùng, <u>phường Kim Liên</u> , thành phố Hà nội.	Cập nhật địa chỉ theo quy định hành chính mới.
Điều 2 Khoản 5	5. Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh: - Địa chỉ: 34 Phố Quang, Phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.	5. Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh: - Địa chỉ: 34 Phố Quang, <u>phường Tân Sơn Hòa</u> , thành phố Hồ Chí Minh.	Cập nhật địa chỉ theo quy định hành chính mới.
Điều 2 Khoản 6	6. Văn phòng Đại diện tại thành phố Hải Phòng: Địa chỉ: Lô 68, Khu tái định cư VSIP, thôn Bắc Vang, xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.	6. Văn phòng Đại diện tại thành phố Hải Phòng: Địa chỉ: Lô 68 - Khu Tái Định Cư VSIP, thôn Bắc Vang, <u>Phường Thủy Nguyên</u> , Thành Phố Hải Phòng	Cập nhật địa chỉ theo quy định hành chính mới.
Điều 2 Khoản 8	8. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 51 của Điều lệ này, thời hạn của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và được gia hạn tiếp đến vô thời hạn.	8. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo <u>Điều 51</u> của Điều lệ này, <u>thời hạn của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập</u> .	Sửa đổi khái niệm một số thuật ngữ sát nghĩa với thực tế; Thay đổi cấu trúc câu cho logic.
Điều 3 Khoản 2	2. Công ty có 03 Người đại diện theo pháp luật:	2. Công ty có 02 Người đại diện theo pháp luật: - Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Bỏ gạch đầu dòng thứ ba Khoản 2.

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Hội đồng quản trị. - Tổng Giám đốc. - Phó Tổng Giám đốc và là thành viên HĐQT 	- Tổng Giám đốc.	Sửa đổi theo thực tế hoạt động của Công ty.
Điều 3: bổ sung Khoản 3.		<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Người Đại diện theo Pháp luật:</p> <p>3.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế quản lý nội bộ, phù hợp với pháp luật hiện hành. <p>3.2. Tổng Giám đốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế quản lý nội bộ, phù hợp với pháp luật hiện hành. 	Bổ sung Khoản 3 phân công Người đại diện theo pháp luật.
Điều 3: Khoản 4. Điểm d	d) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này.	d) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này <u>và theo quy định của Pháp luật.</u>	Bổ sung thuật ngữ tham chiếu.
Điều 5 Khoản 2	2. Lĩnh vực kinh doanh Hoạt động kinh doanh của CONINCO là cung cấp các dịch vụ và thực hiện kinh doanh các ngành nghề theo Đăng ký doanh nghiệp do Sở	2. Lĩnh vực kinh doanh Hoạt động kinh doanh của CONINCO là cung cấp các dịch vụ và thực hiện kinh doanh các ngành nghề theo Giấy chứng nhận đăng ký	Sửa đổi khái niệm một số thuật ngữ phù hợp với quy định Luật hiện hành.

0100
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp phép theo từng thời điểm điều chỉnh bổ sung.	doanh nghiệp, <u>hoặc các giấy phép khác do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp phép theo từng thời điểm điều chỉnh bổ sung.</u>	
Điều 6 Khoản 2	2. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác mà pháp luật không cấm và Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty.	2. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác mà pháp luật không cấm và <u>Đại hội đồng cổ đông hoặc</u> Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty.	Bổ sung thuật ngữ phù hợp với thực tế hoạt động.
Điều 8 Khoản 2	2. Được chia thành 8.800.000 cổ phần phổ thông (Bằng chữ: Tám triệu tám trăm nghìn cổ phần), mỗi cổ phần có mệnh giá 10.000VNĐ (Bằng chữ: Mười nghìn đồng Việt Nam).	2. <u>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 8.800.000 cổ phần phổ thông</u> (Bằng chữ: Tám triệu tám trăm nghìn cổ phần), mỗi cổ phần có mệnh giá 10.000VNĐ (Bằng chữ: Mười nghìn đồng Việt Nam).	Bổ sung thêm thuật ngữ làm rõ nghĩa.
Điều 9 Khoản 3	3. Trong thời hạn bảy [07] ngày làm việc kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc	Bỏ Khoản 3	Bỏ Khoản 3 Sửa đổi do không phù hợp với mô hình Công ty đại chúng
Điều 10 Khoản 6 Điểm a	6. Chuyển nhượng cổ phần của Công ty. a. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ những trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 26 Điều lệ này;	6. Chuyển nhượng cổ phần của Công ty. a. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng.	Bỏ thuật ngữ tham chiếu theo sửa đổi của Điều 26 Khoản 4.
Điều 10 Khoản 6 Điểm b	b. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.	b. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán <u>và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.</u>	Bổ sung thuật ngữ tham chiếu.

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
Điều 11 Khoản 1	1. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo quy định tại Điều 36 Luật Chứng khoán.	1. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo quy định tại Điều 36 Luật Chứng khoán <u>về Công ty đại chúng mua lại cổ phiếu của chính mình.</u>	Bổ sung thuật ngữ tham chiếu.
Điều 11 Khoản 3		3. Công ty mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty được thực hiện theo quy định tại Điều 133 của Luật Doanh nghiệp và quy định của Điều 36 Luật Chứng khoán.	Bổ sung Khoản 3 để tham chiếu trong hoạt động.
Điều 12 Khoản 5	5. Chủ tịch HĐQT quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc khi được Hội đồng quản trị thông qua.	5. Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc.	Sửa đổi thuật ngữ cho logic.
Điều 13 Khoản 1 Điểm d	d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120, Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều 26 Điều lệ này;	d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120, Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.	Bỏ thuật ngữ tham chiếu theo sửa đổi của Điều 26 Khoản 4.
Điều 13 Khoản 2 Điểm a	a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3, <u>4</u> Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	Bổ sung thêm Khoản 4 Điều 155 Luật Doanh nghiệp cho đúng quy định.
Điều 15 Khoản 4 Điểm a	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi [30] ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi [30] ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được	Bỏ thuật ngữ (Công ty không áp dụng mô hình thành viên độc lập HĐQT).

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này;	yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này;	
Điều 16 Khoản 1, Điểm (m)	m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Công ty kiểm toán;	m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Công ty kiểm toán được chấp thuận;	Sửa đổi thuật ngữ cho logic.
Điều 16 Khoản 2, Điểm (k)	k) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận;	k) <u>Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt công ty kiểm toán được chấp thuận;</u>	Bổ sung và sửa đổi thuật ngữ cho phù hợp với các Khoản, Điểm khác của Điều này và thực tế.
Điều 17 Khoản 1	1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.	1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại <u>Khoản 4 Điều 15 Điều lệ này.</u>	Bổ sung rõ Điều khoản tham chiếu.
Điều 17 Khoản 2 Điểm a	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười [10] ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi một [21] ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Việc lập Danh sách cổ đông thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán;	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười [10] ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu <u>hai mươi [20]</u> ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Việc lập Danh sách cổ đông thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán;	Sửa đổi lại thời gian đúng theo quy định của Luật hiện hành.
Điều 17 Khoản 3	3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông	3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông <u>theo một trong các phương thức là thư điện</u>	Bổ sung phương thức gửi bằng các phương tiện điện

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một [21] ngày trước ngày khai mạc cuộc họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty và được nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp trong Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:	<u>từ (email) điện thoại (tin nhắn) hoặc địa chỉ nhà riêng mà cổ đông đăng ký</u> , đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (coninco.com.vn) và Sở giao dịch chứng khoán Hà nội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một [21] ngày trước ngày khai mạc cuộc họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty và được nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp trong Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:	tử (online) phù hợp với thực tế. Làm rõ địa chỉ trang thông tin điện tử Công ty.
Điều 21 Khoản 5	5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.	5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.	Sửa đổi lại tham chiếu cũ chưa chính xác theo Luật Doanh nghiệp.
Điều 22 Khoản 1	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi vào Sổ biên bản của Công ty. Sổ biên bản được lập bằng tiếng Việt và có các nội dung được quy định tại Khoản 1 Điều 110 của Luật Doanh nghiệp.	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu dưới <u>hình thức điện tử khác</u> . Biên bản được lập bằng tiếng Việt và có các nội dung được quy định tại <u>Khoản 1 Điều 150 của Luật Doanh nghiệp</u> .	Sửa đổi lại thuật ngữ cho phù hợp thực tế.
Điều 23 Khoản 2	2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.	2. Nội dung <u>nghị quyết</u> vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.	Sửa đổi lại cấu trúc câu không trùng lặp với các Khoản khác của Điều này.

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
Điều 25, Khoản 2, Điểm đ	đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;	đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp và quy định tại Điều 11 của Điều lệ này;	Bổ sung thêm tham chiếu Điều khoản 11 tại Điều lệ.
Điều 25 Khoản 2 Điểm i	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bầu, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc; quyết định phê duyệt quỹ lương hàng năm;	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; <u>bỏ nhiệm, miễn nhiệm</u> đối với Tổng giám đốc; <u>thông qua</u> việc bổ miễn, miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định phê duyệt quỹ lương và dự toán hàng năm;	Sửa đổi thuật ngữ cho đúng quy định và thực tế hoạt động.
Điều 25 Khoản 2 Điểm q	p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;	p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; <u>quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty, Quy chế về việc cung cấp thông tin theo quy định của Pháp luật.</u>	Bổ sung làm rõ văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT.
Điều 25 Khoản 2 Điểm r	r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty;	Bỏ điểm này	Bỏ Điểm r do trùng lặp.
Điều 26 Khoản 4	4. Thành viên Hội đồng quản trị trong suốt thời gian thực hiện nhiệm kỳ không được tự do chuyển nhượng cổ phiếu của mình. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị muốn chuyển nhượng cổ phiếu phải được hai phần ba [2/3] số thành viên Hội đồng quản trị trở lên đồng ý.	Bỏ điều khoản này	Bỏ điều Khoản 4 quy định hạn chế chuyển nhượng của thành viên HĐQT.
Điều 27 Khoản 2	2. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm tạm thời một thành viên mới thay thế vào chỗ trống bất ngờ phát sinh đó và thành viên này phải được	Bỏ khoản này	Bỏ Khoản 2 do không phù hợp quy định.

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	chấp thuận bằng việc bỏ phiếu tín nhiệm tại Đại hội đồng cổ đông tiếp sau đó. Khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bỏ nhiệm sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm tạm thời. Nhiệm kỳ của thành viên mới được bầu là thời hạn còn lại của Hội đồng quản trị.		
Điều 28 Khoản 2	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, chỉ đạo, ủy quyền điều hành hoạt động của Công ty theo Quy chế Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các nhiệm vụ chính sau:	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, <u>thực hiện nhiệm vụ của là Người đại diện theo pháp luật điều hành và uỷ quyền điều hành theo quy chế của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau nhiệm vụ chính sau:</u>	Sửa đổi bổ sung một số thuật ngữ sát nghĩa với quy định và hoạt động của Công ty.
Điều 32 Khoản 1	1. Công ty xây dựng hệ thống bộ máy quản lý Công ty đảm bảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự chỉ đạo điều hành trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.	1. Công ty xây dựng bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát <u>của Hội đồng quản trị</u> trong hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.	Sửa đổi bổ sung một số thuật ngữ sát nghĩa với quy định và hoạt động của Công ty.
Điều 32 Khoản 2	2. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm theo quy chế Công ty	2. Công ty có Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị <u>bổ nhiệm và miễn nhiệm.</u> Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị thông qua bổ nhiệm, miễn nhiệm và các chức danh quản lý khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy chế Công ty.	Bổ sung thay đổi thuật ngữ và cấu trúc câu cho logic.
Điều 33 Khoản 1	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định và bổ nhiệm Tổng Giám đốc khi được Hội đồng	1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng giám đốc. <u>Trường hợp không có thành viên Hội đồng quản trị ứng cử</u>	Bổ sung làm rõ tình huống áp dụng nếu phát sinh.

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	quản trị thông qua. Tổng Giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị.	<u>Tổng Giám đốc, thì Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 người không phải là thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng Giám đốc.</u>	
Điều 33 Khoản 2	2. Tổng Giám đốc điều hành hoạt động trong các lĩnh vực được phân công theo ủy quyền tại <u>Quy chế công ty và Hợp đồng lao động. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị về quyền hạn, nhiệm vụ được giao. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.</u>	2. Tổng giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty. <u>Tổng Giám đốc điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo phạm vi được phân công nhiệm vụ; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.</u>	Bổ sung thay đổi thuật ngữ và cấu trúc câu cho logic.
Điều 33 Khoản 3	3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm [05] năm và theo điều kiện <u>quy định tại Hợp đồng lao động và Quy chế công ty. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u>	3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm [05] năm. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Sửa đổi thuật ngữ và cấu trúc câu cho logic.
Điều 33 Khoản 4 Điểm a	a) Là thành viên Hội đồng quản trị	a) Là thành viên Hội đồng quản trị, <u>trừ trường hợp phát sinh theo quy định tại Khoản 1 Điều này;</u>	Bổ sung thuật ngữ tham chiếu phù hợp với điều chỉnh Khoản 1 Điều 33.
Điều 34	1. Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi lĩnh vực được giao phụ trách, ủy quyền điều hành từ Chủ tịch Hội đồng quản trị theo Quy chế Công ty và Hợp đồng lao động bao gồm: - Triển khai nghị quyết của Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ phân công.	1. Quyết định các vấn đề liên quan <u>đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT và Hội đồng quản trị, gồm các công tác chính :</u> a. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; b. <u>Xây dựng kế hoạch, lập phương án sản xuất kinh doanh hàng năm. Tổ chức thực hiện kế</u>	Bổ sung sửa đổi nhiệm vụ của Tổng Giám đốc phù hợp với hoạt động của Công ty.

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
	<p>- Xây dựng kế hoạch, lập phương án sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác theo lĩnh vực được phân công.</p> <p>- Tuyển dụng, sử dụng, quản lý người lao động, quyết định mức lương và phụ cấp người lao động theo phạm vi được phân công phụ trách.</p> <p>- Ký các loại hợp đồng, giao dịch theo phân công nhiệm vụ và Quy chế của Công ty.</p> <p>2. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo phân công cụ thể tại Hợp đồng lao động và Quy chế quản lý Công ty.</p>	<p>hoạch sản xuất kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công;</p> <p>c. Kiến nghị phương án tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty;</p> <p>d. Tuyển dụng, sử dụng người lao động theo phạm vi được phân công phụ trách. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>đ. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>e. Ký các loại hợp đồng, giao dịch theo phân công nhiệm vụ và Quy chế của Công ty</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết, của Hội đồng quản trị.</p>	
Điều 36 bổ sung Khoản 7		7. Các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐQT giao nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hay các hoạt động khác của Công ty.	Bổ sung nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT.
Điều 54 Khoản 3	3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai [1/2] tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của một trong hai Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai [1/2] tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	Bổ sung sửa đổi thuật ngữ phù hợp với thực tế hoạt động Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ,
THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG-CONINCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Về việc: Thông qua sửa đổi và bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ,
thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và thực tế hoạt động của Công ty, đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi và bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Cường

**THUYẾT MINH SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG – CONINCO**
 (Kèm theo Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày 03/12/2025)

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
Điều 4 Khoản 1	1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Thành viên Ban Tổng giám đốc, Người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.	1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Thành viên Ban Tổng giám đốc, Người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của <u>tất cả các</u> đơn vị trong Công ty.	Bổ sung thuật ngữ sát để làm rõ tham chiếu.
Điều 4 Khoản 2	2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định của Công ty.	2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị <u>trong thời hạn không quá 3 ngày làm việc</u> . Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định của Công ty.	Bổ sung thuật ngữ sát để làm rõ tham chiếu.
Điều 5 Khoản 3	3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu một phần ba [1/3] tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là một [01] thành viên. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá hai [02] nhiệm kỳ liên tục.	3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu một phần ba [1/3] tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.	Bỏ thuật ngữ (Công ty không áp dụng mô hình thành viên độc lập HĐQT).

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
Điều 6 Khoản 3	3. Tiêu chuẩn về vốn phải đáp ứng điều kiện là cổ đông sở hữu từ mười [10%] phần trăm tổng số cổ phần phát hành trở lên hoặc là đại diện của một nhóm cổ đông sở hữu từ mười [10%] phần trăm tổng số cổ phần phát hành trở lên.	3. Tiêu chuẩn về vốn phải đáp ứng điều kiện là <u>cổ đông sở hữu từ mười [10%] phần trăm tổng số cổ phần phát hành trở lên hoặc là người của cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ mười [10%] phần trăm tổng số cổ phần phát hành trở lên đề cử là thành viên Hội đồng quản trị.</u>	Bổ sung thuật ngữ để làm rõ tham chiếu.
Điều 6 Khoản 4	4. Thành viên Hội đồng quản trị trong suốt thời gian thực hiện nhiệm kỳ không được tự do chuyển nhượng cổ phiếu của mình. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị muốn chuyển nhượng cổ phiếu phải được hai phần ba [2/3] số thành viên Hội đồng quản trị trở lên đồng ý.		Bỏ điều Khoản 4 quy định hạn chế chuyển nhượng của thành viên HĐQT.
Điều 6 Khoản 6 Khoản 7	6. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định như sau: a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong ba [03] năm liền trước đó; b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là Người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;	Bỏ Khoản 6, khoản 7	Bỏ Khoản 6, 7 (Công ty không áp dụng mô hình thành viên độc lập HĐQT).

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
	<p>d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong năm [05] năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai [02] nhiệm kỳ;</p> <p>7. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn sáu [06] tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>		
Điều 7 Khoản 2	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, chỉ đạo điều hành và ủy quyền điều hành hoạt động của Công ty theo Quy chế Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các nhiệm vụ chính sau:</p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, <u>thực hiện nhiệm vụ của là Người đại diện theo pháp luật điều hành và uỷ quyền điều hành theo quy chế của Công ty</u>. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau nhiệm vụ chính sau:</p>	<p>Sửa đổi bổ sung một số thuật ngữ sát nghĩa với quy định và hoạt động của Công ty.</p>

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
Điều 7 Khoản 2 Điểm b	b. Quyết định triệu tập, hình thức, chương trình, nội dung họp, chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;	b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;	Sửa đổi thuật ngữ làm rõ tham chiếu theo quy định.
Điều 7 Khoản 2 Điểm i	i. Ký bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi được Hội đồng quản trị thông qua; Bổ nhiệm, miễn nhiệm các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác. Ký hợp đồng lao động với người được bổ nhiệm. Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác;	i. Ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc khi được Hội đồng quản trị thông qua; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác; Ký hợp đồng lao động với người thuộc thẩm quyền quyết định bổ nhiệm. Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác;	Sửa đổi thuật ngữ làm rõ tham chiếu theo quy định.
Điều 8 Khoản 2 Điểm b	b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.	Bỏ điểm b	Bỏ điểm b cho phù hợp
Điều 8 Khoản 4 Điểm b	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;	Bỏ điểm b	Bỏ điểm b (Công ty không áp dụng mô hình thành viên độc lập HĐQT).
Điều 8 Khoản 4 Điểm b	c) Trừ trường hợp quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.	b. Trừ trường hợp quy định tại Điểm a Khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.	Sửa đổi do bỏ Điểm b Khoản này không áp dụng
Điều 11 Khoản 2 Điểm đ	đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;	đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp và Điều 11 của Điều lệ Công ty;	Bổ sung thêm tham chiếu tại Điều lệ Công ty
Điều 11 Khoản 2 Điểm i	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bầu, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc; quyết định phê duyệt quỹ lương hàng năm;	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc; thông qua phê duyệt bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;	Sửa đổi thuật ngữ cho đúng quy định và thực tế hoạt động.

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
		quyết định phê duyệt quỹ lương và dự toán hàng năm;	
Điều 11 Khoản 2 Điểm k	k. Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;	k. Giám sát Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;	Sửa đổi thuật ngữ phù hợp thực tế hoạt động.
Điều 11 Khoản 2 Điểm p	q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;	q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty, <u>Quy chế về việc cung cấp thông tin theo quy định của Pháp luật.</u>	Bổ sung làm rõ văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT.
Điều 11 Khoản 2 Điểm t	r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty;	Bỏ Điểm r	Bỏ Điểm r do trùng lặp.
Điều 12 Khoản 2	2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm [15] ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.	2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm [15] ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết <u>cũng như ủy quyền biểu quyết.</u>	Bổ sung thuật ngữ làm rõ tham chiếu.
Điều 13 Khoản 2	2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi [30] ngày kể từ	2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi [30] ngày kể từ	Bỏ thuật ngữ (Công ty không áp dụng mô hình thành viên độc lập HĐQT).

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
	ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 1 Điều này;	ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 1 Điều này;	
Điều 14	Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.	Điều 14. Các bộ phận giúp việc Hội đồng quản trị	Sửa đổi thuật ngữ phù hợp với hoạt động và phân công nhiệm vụ.
Điều 14 Khoản 1 Điểm b	b. Giúp việc cho Hội đồng quản trị trong các lĩnh vực được phân công.	b. Giúp việc cho <u>Thành viên</u> Hội đồng quản trị trong các lĩnh vực được phân công.	Bổ sung thuật ngữ làm rõ nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT.
Điều 14 Khoản 1 Điểm g		g. Các công việc khác phục vụ hoạt động của Công ty do Chủ tịch HĐQT phân công giao nhiệm vụ.	Bổ sung Điểm g về nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT.
Điều 15 Khoản 3	3. Hội đồng quản trị có thể họp bất thường theo đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích và các vấn đề cần bàn của:	3. Hội đồng quản trị có thể họp bất thường theo đề nghị bằng văn bản <u>nêu rõ mục đích và các vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:</u>	Sửa đổi thuật ngữ làm rõ tham chiếu
Điều 15 Khoản 3 Điểm d		d. Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.	Bổ sung điểm d làm rõ tham chiếu.
Điều 17 Khoản 1	1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây: a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; b) Báo cáo tài chính; c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;	1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây: a. Báo cáo kết quả <u>hoạt động sản xuất</u> kinh doanh của Công ty; b. Báo cáo tài chính <u>năm đã được kiểm toán;</u> c. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; d. Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.	Sửa đổi thuật ngữ làm rõ nghĩa.

ĐIỀU	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	DIỄN GIẢI
	d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.		
Điều 18 Khoản 2	2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo nhiệm vụ được phân công và hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.	2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo nhiệm vụ được phân công và hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc <u>biểu quyết</u> . Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.	Sửa đổi lại thuật ngữ để làm rõ thực hiện và tham chiếu.
Điều 21.	Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành Hội đồng quản trị định hướng các chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển Công ty và quản trị, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết và xử lý giải quyết các vấn đề khi Ban Tổng Giám đốc trình lên.	Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành Hội đồng quản trị định hướng các chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển Công ty và quản trị, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết và xử lý giải quyết các vấn đề <u>thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị</u> khi Ban Tổng Giám đốc trình.	Bổ sung thuật ngữ làm rõ thẩm quyền.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ,
THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG-CONINCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Về việc: Thông qua sửa đổi và bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ,
thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và thực tế hoạt động của Công ty, đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi và bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Trân trọng./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Cường

**THUYẾT MINH SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG – CONINCO**
 (Kèm theo Tờ trình số: /2025/TTr-HĐQT ngày 03/12/2025)

TT	ĐIỀU KHOẢN TẠI QUY CHẾ HIỆN HÀNH	ĐIỀU KHOẢN SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG	DIỄN GIẢI
I	Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG	Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG	
1	Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	Bổ sung thuật ngữ làm rõ khái niệm, sát nghĩa phù hợp với hoạt động thực tế.
2	Điều 2. Giải thích thuật ngữ	Điều 2. Giải thích thuật ngữ	Bổ sung thuật ngữ làm rõ khái niệm, sát nghĩa phù hợp với hoạt động thực tế.
II	Chương II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG	Chương II. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG	
1	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông	Bỏ điều khoản	Bỏ Điều khoản áp dụng theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp
2	Điều 4. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn	Bỏ điều khoản	Bỏ Điều khoản áp dụng theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp
3	Điều 5. Đại hội đồng cổ đông	Điều 3. Vai trò, quyền hạn và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi bổ sung làm rõ khái niệm, sát nghĩa phù hợp với hoạt động thực tế.

4	Điều 6. Trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội cổ đông	Điều 4. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
5		Điều 5. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
6		Điều 6. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
7		Điều 7. Chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
8		Điều 8. Trách nhiệm của người triệu tập Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
9		Điều 9. Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
10		Điều 10. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
11		Điều 11. Điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
12		Điều 12. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
13		Điều 13. Cách thức bỏ phiếu	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
14		Điều 14. Cách thức kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu

15		Điều 15. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
16		Điều 16. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
17		17. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
18		Điều 18. Công bố nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
19		Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Sửa đổi đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
III	Chương III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
1	Điều 7. Tổ chức bộ máy Hội đồng quản trị	Điều 21. Vai trò, trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
2	Điều 8. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị	Điều 22. Thành phần, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
3	Điều 9. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Điều 23. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
4	Điều 10: Trình tự thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty	Điều 24. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu

5	Điều 11. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị	Điều 25. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Bổ sung cụ thể đầy đủ hơn
6	Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị	Điều 26. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
7	Điều 13. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 27. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
8	Điều 14. Văn phòng Hội đồng quản trị	Điều 28. Thể thức lấy ý kiến bằng văn bản cuộc họp Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
9	Điều 15. Chế độ làm việc của Hội đồng quản trị	Điều 29. Chi phí hoạt động, thù lao các thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
10	Điều 16. Thể thức lấy ý kiến bằng văn bản	Điều 30. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
11	Điều 17. Chi phí hoạt động, thù lao các thành viên Hội đồng quản trị	Điều 31. Văn phòng Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung thuật ngữ và đánh số Điều khoản cho logic và tra cứu
IV	Chương IV BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	Chương IV. BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	
1	Điều 19. Thành phần Ban kiểm soát	Điều 33. Thành phần Ban kiểm soát	Bổ sung cụ thể đầy đủ hơn
2		Điều 34. Thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	Bổ sung Điều khoản để tham chiếu
V		Chương V TỔNG GIÁM ĐỐC	

1		Điều 38. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc	Bổ sung Điều khoản để tham chiếu
2		Điều 39. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc	Bổ sung Điều khoản để tham chiếu
VI		Chương VI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC	
1		Điều 40. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	Bổ sung Điều khoản để tham chiếu
2		Điều 41. Quy định về đánh giá hằng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác	Bổ sung Điều khoản theo QC mẫu
VII	Chương V NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY		
1	Điều 23. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc		Bổ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2	Điều 24. Giao dịch với người có liên quan		Bổ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
3	Điều 25. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty		Bổ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
VIII	CHƯƠNG VI. CÔNG BỐ THÔNG TIN		
1	Điều 36. Công bố thông tin thường xuyên		Bổ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật hiện hành.

6166
 TỶ
 AN
 NG NG
 TIÊM B
 ONG
 CO
 TP. H

2	Điều 27. Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty		Bỏ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật hiện hành.
3	Điều 28. Công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành		Bỏ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật hiện hành.
4	Điều 29. Tổ chức công bố thông tin		Bỏ điều khoản tham chiếu theo quy định của Luật hiện hành.
5		Điều 41. Quy định về đánh giá hằng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác	Bổ sung điều khoản làm rõ tham chiếu
6		Điều 42. Bổ sung, sửa đổi Quy chế	Bổ sung điều khoản làm rõ tham chiếu
7		Điều 43. Hiệu lực thi hành	Bổ sung điều khoản làm rõ tham chiếu



CONINCO
CHẮC CHẮN CHO TƯƠNG LAI

A No.4 Ton That Tung Str., Kim Lienward
Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
T (+84-4) 38523706
E conincohn@coninco.com.vn
www.coninco.com.vn



PHIẾU BẦU
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2022-2027
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Thông tin cổ đông/người được uỷ quyền:

Họ và tên:

Tổng số cổ phần sở hữu và được uỷ quyền:

Cổ phần

Tổng số phiếu bầu: **00.000**

DANH SÁCH ỨNG CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BIẾU BẦU
1		
2		
3		



**PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025**

Thông tin cổ đông/người được uỷ quyền:

Họ và tên:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Cổ phần

(Số lượng CP sở hữu:

CP

Số lượng CP được uỷ quyền:

CP)

Chọn đồng ý tất cả các nội dung biểu quyết (đánh dấu tại đây) ☐

1. Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

Đồng ý ☐

Không đồng ý ☐

Không ý kiến ☐

2. Thông qua sửa đổi và bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty.

Đồng ý ☐

Không đồng ý ☐

Không ý kiến ☐

3. Thông qua sửa đổi và bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đồng ý ☐

Không đồng ý ☐

Không ý kiến ☐

1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo Nghị quyết đã được thông qua.

2. Toàn văn Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Nơi nhận:

- HNX;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Các cổ đông;
- Lưu VP. Cty, VP.HĐQT

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Phan Ngọc Cường